

Số: 794 /TTĐT-HC&CB  
V/v triển khai Hệ thống quản lý  
cơ sở dữ liệu theo dõi

Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2014

Kính gửi:

- Văn phòng các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Triển khai Quyết định số 42/2014/QĐ-TTg ngày 27 tháng 7 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, về việc xây dựng Hệ thống phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu theo dõi về thực hiện nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao (Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu theo dõi). Trong thời gian qua, Tập đoàn Viễn thông quân đội (Viettel) đã phối hợp với Văn phòng các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoàn thành khảo sát, xây dựng phương án mở rộng kết nối Mạng thông tin hành điện tử của Chính phủ vào Mạng nội bộ (LAN) của đơn vị.

Để tiếp tục triển khai Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu theo dõi tại Quyết định số 42/2014/QĐ-TTg ngày 27 tháng 7 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ, Công Thông tin điện tử Chính phủ đề nghị các đơn vị:

1. Phối hợp với Tập đoàn Viễn thông quân đội Viettel triển khai mở rộng kết nối Mạng nội bộ của đơn vị vào Mạng thông tin hành chính điện tử của Chính phủ, bổ sung thiết bị cần thiết để đảm bảo an toàn, an ninh thông tin theo giải pháp đề xuất của Tập đoàn Viettel (phụ lục kèm theo).

2. Rà soát việc cấp phát thiết bị USB Token theo đề nghị tại Công văn số 531/TTĐT-HC&CB ngày 13 tháng 8 năm 2014 của Công Thông tin điện tử Chính phủ và tổng hợp danh sách gửi về Công Thông tin điện tử Chính phủ để phối hợp triển khai Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu theo dõi.

Các nội dung nêu trên hoàn thiện trước ngày 20 tháng 11 năm 2014.

Đầu mối liên hệ của Tập đoàn Viễn thông quân đội Viettel: Đ/c Nguyễn Đức Ngọc, Trung tâm Giải pháp Công nghệ thông tin và Viễn thông Viettel, điện thoại: 0466831703 hoặc 0989 660 716.

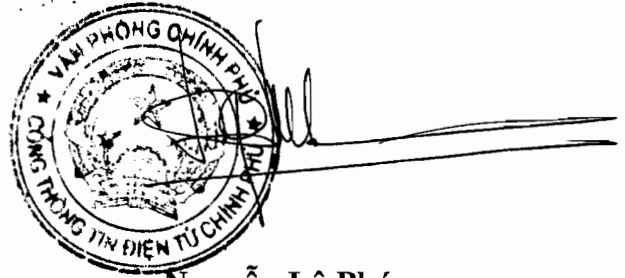
Đầu mối liên hệ của Công Thông tin điện tử Chính phủ: Đ/c Nguyễn Đình Lợi, Chuyên viên Ban Hành chính điện tử và Công báo, điện thoại: 080 44532 hoặc 0984 688 909.

Công Thông tin điện tử Chính phủ trân trọng đề nghị các đơn vị phối hợp, triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- VPCP: BTCN, PCN Nguyễn Văn Tùng (đề b/c);
- TT Giải pháp CNTT và Viễn thông Viettel (đề p/h);
- TTĐT: TGD (đề b/c), P.TGD Nguyễn Lê Phúc;
- Tổ Công tác triển khai UDCNTT tại VPCP;
- Lưu: VT, HC&CB(2).

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Lê Phúc**

[www.LuatVietnam.vn](http://www.LuatVietnam.vn)



## PHỤ LỤC

**Phương án mở rộng kết nối Mạng thông tin hành chính điện tử của Chính phủ vào Mạng LAN tại Văn phòng các Bộ, cơ quan, địa phương**  
*(Kèm theo công văn số 191/TT-LC HC&CB ngày 31 tháng 10 năm 2014 của Công Thông tin điện tử Chính phủ)*

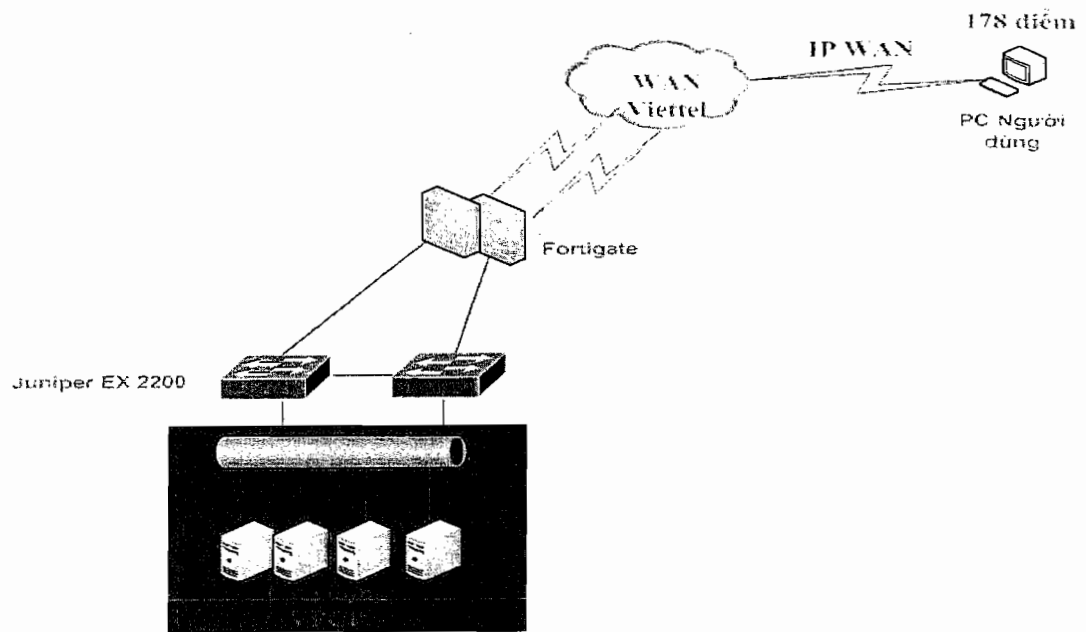
### I. GIỚI THIỆU

Thực hiện Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 22 tháng 5 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước, Văn phòng Chính phủ đã phối hợp với Tập đoàn Viễn thông quân đội (Viettel) triển khai Mạng thông tin hành chính điện tử của Chính phủ kết nối từ Văn phòng Chính phủ đến các Bộ, cơ quan, địa phương, Tập đoàn kinh tế Nhà nước, Tổng công ty 91 (178 đầu mối), đồng thời tại các Bộ, cơ quan, địa phương bố trí 01 máy tính, 01 thiết bị mã hóa, xác thực truy cập e-Token (do Ban cơ yếu Chính phủ cấp) thực hiện việc gửi, nhận văn bản điện tử trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trên Hệ thống phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc tại Văn phòng Chính phủ (Hệ thống gửi nhận văn bản điện tử trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ).

Triển khai Quyết định số 42/2014/QĐ-TTg ngày 27 tháng 7 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao; Công Thông tin điện tử Chính phủ (Văn phòng Chính phủ) đã phối hợp với Tập đoàn Viễn thông quân đội (Bộ Quốc phòng) khảo sát hiện trạng hạ tầng Mạng nội bộ (LAN) tại Văn phòng các Bộ, cơ quan, địa phương. Trên cơ sở kết quả khảo sát (*chi tiết tại Bảng tổng hợp hiện trạng hạ tầng mạng LAN của Văn phòng các Bộ, ngành, địa phương*), Tập đoàn Viễn thông quân đội (Viettel) xây dựng giải pháp đáp ứng nhu cầu mở rộng phạm vi kết nối tại 157 điểm (các điểm kết nối tại các cơ quan Bộ/Cơ quan ngang Bộ và 63 UBND/HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương) vào Mạng thông tin hành chính điện tử của Chính phủ phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ nhằm đảm bảo hạ tầng triển khai Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao (sau đây gọi tắt là Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu theo dõi).

### II. MÔ HÌNH, HIỆN TRẠNG TỔNG THỂ MẠNG THÔNG TIN HÀNH CHÍNH ĐIỆN TỬ CỦA CHÍNH PHỦ

#### 1. Mô hình tổng thể



## 2. Hiện trạng

Hiện nay Mạng thông tin hành chính điện tử của Chính phủ kết nối từ Văn phòng Chính phủ đến Văn phòng các Bộ, cơ quan, địa phương như sau:

- Đường cáp quang kéo từ mạng Core Viettel về Văn phòng các Bộ, cơ quan, địa phương được kết nối trực tiếp đến máy tính của người dùng (văn thư) qua thiết bị chuyển đổi quang điện (Converter).
- Tại mỗi điểm Office WAN (Core Viettel) kết nối có quy hoạch IP bao gồm 1 dải WAN /30 cho đầu nối và 01 dải IP /24 cho mở rộng mạng LAN.
- Mạng thông tin hành chính điện tử của Chính phủ kết nối với nhau thông qua công nghệ MPLS/L3VPN (Viettel đóng vai trò làm Gateway trung chuyển traffic giữa các điểm với nhau).

Như vậy, kết nối hiện tại hạn chế số lượng máy tính kết nối đến vào Mạng thông tin hành chính điện tử của Chính phủ.

## III. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, QUAN ĐIỂM THIẾT KẾ MỞ RỘNG KẾT NỐI MẠNG THÔNG TIN HÀNH CHÍNH ĐIỆN TỬ CỦA CHÍNH PHỦ

### 1. Mục đích:

Mở rộng kết nối Mạng thông tin hành chính điện tử của Chính phủ vào Mạng LAN tại Văn phòng Bộ, cơ quan, địa phương (157 điểm kết nối) trên cơ sở tận dụng tối đa tài nguyên sẵn có của các Bộ, ngành, địa phương, hạn chế đầu tư mới.

Bảo đảm sẵn sàng hạ tầng triển khai các Hệ thống thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, trong đó có Hệ thống

quản lý cơ sở dữ liệu theo dõi, đôn đốc, kiểm tra nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, hoàn thành trước ngày 20 tháng 11 năm 2014.

## **2. Yêu cầu:**

Không giới hạn số lượng người sử dụng truy cập vào Hệ thống ứng dụng triển khai tại Văn phòng Chính phủ phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Mô hình triển khai đáp ứng nhu cầu bảo mật, an toàn, an ninh cho hệ thống.

## **3. Quan điểm thiết kế**

Tại các điểm được mở rộng, thực hiện phân tách vùng kết nối đến các Hệ thống ứng dụng tại Văn phòng Chính phủ trên Mạng thông tin hành chính điện tử của Chính phủ.

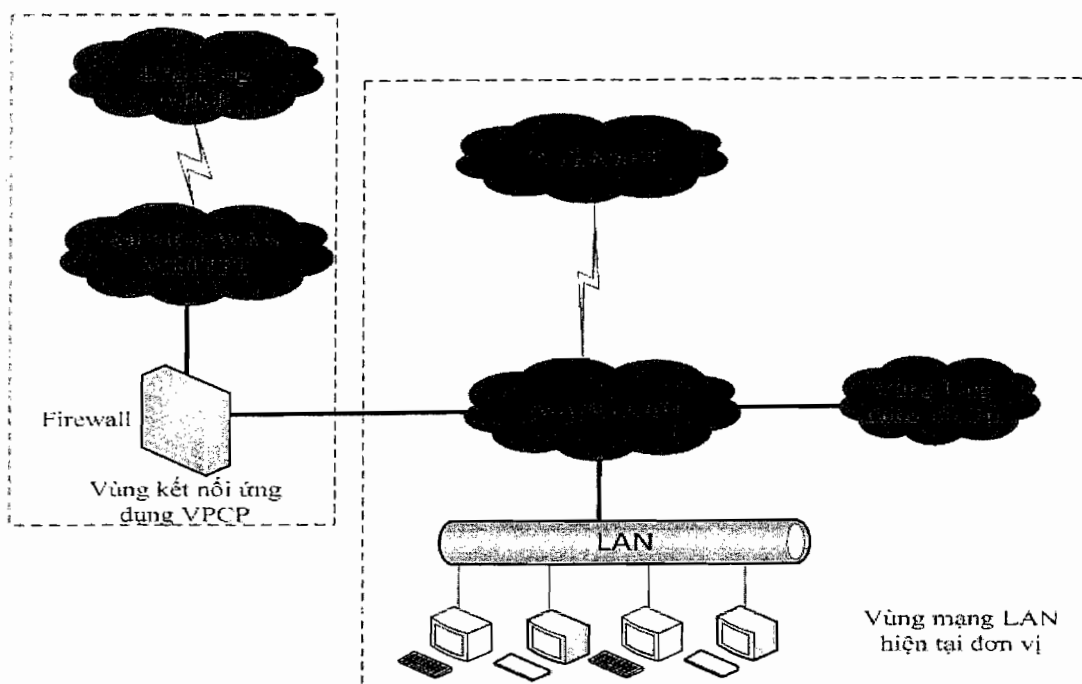
Phương án kỹ thuật đáp ứng linh hoạt nhu cầu triển khai mới hoặc mở rộng cho các node mạng có nhu cầu kết nối vào các Hệ thống ứng dụng tại Văn phòng Chính phủ mà không làm ảnh hưởng đến cấu trúc mạng.

Mở rộng kết nối Mạng thông tin hành chính điện tử của Chính phủ bảo đảm bảo mật, an toàn, an ninh của hệ thống.

## **IV. PHƯƠNG ÁN MỞ RỘNG KẾT NỐI MẠNG THÔNG TIN HÀNH CHÍNH ĐIỆN TỬ CỦA CHÍNH PHỦ**

### **1. Mô tả phương án mở rộng kết nối**

Kết nối Mạng thông tin hành chính điện tử của Chính phủ vào hạ tầng mạng LAN của Văn phòng Bộ, ngành, địa phương thông qua thiết bị Firewall để đảm bảo an toàn, an ninh thông tin của Hệ thống.



Trong trường hợp Văn phòng các Bộ, cơ quan, địa phương (đơn vị) có hạ tầng không đáp ứng (không có thiết bị firewall, hoặc thiết bị firewall hết giao diện) cần bổ sung thiết bị firewall với cấu hình tối thiểu như sau:

STT	Thông số cấu hình	Giá trị
1	Performance	160Mbps
2	Packet per second	30.000pps
3	New session/s	2.800
4	Concurrent session	16.000
5	Giao diện	5 Fast Ethernet

## 2. Phương án kết nối chi tiết:

- Đầu nối và khai báo IP WAN Viettel đã quy hoạch tại Văn phòng các Bộ, cơ quan, địa phương vào 1 interface trên Firewall.

- Định tuyến trong hạ tầng mạng LAN tại Văn phòng các Bộ, cơ quan, địa phương các dải IP Hệ thống ứng dụng tại Văn phòng Chính phủ qua hướng IP WAN Viettel bao gồm:

+ Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu theo dõi, đôn đốc, kiểm tra nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao: 192.168.102.0/24.

+ Hệ thống quản lý gửi nhận văn bản điện tử trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ: 172.24.0.2/30.

- Trên Firewall khai báo NAT Static dải IP của từng người dùng tại đơn vị qua IP LAN Viettel theo quy hoạch.

- Khai báo chính sách trên Firewall chỉ cho phép kết nối chính xác 2 dải IP của các Hệ thống ứng dụng tại Văn phòng Chính phủ theo quy hoạch trên.

## **V. PHƯƠNG ÁN BẢO MẬT AN TOÀN AN NINH THÔNG TIN**

### **1. Quản lý truy nhập**

#### **a) Tại Văn phòng các Bộ, cơ quan, địa phương**

Quản lý truy nhập vào các Hệ thống ứng dụng tại Văn phòng Chính phủ thông qua Firewall của đơn vị: Chỉ cho phép kết nối theo chính xác port dịch vụ trên ứng dụng và chặn chiều từ Văn phòng Chính phủ vào mạng LAN tại đơn vị.

Thực hiện NAT static 1-1 dải IP người dùng trong mạng LAN qua dải IP LAN Viettel (dải IP LAN /24) để kết nối vào các Hệ thống ứng dụng phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tại Văn phòng Chính phủ.

Sử dụng phương pháp xác thực mạnh USB Token để kiểm soát quá trình đăng nhập hệ thống.

#### **b) Tại Văn phòng Chính phủ**

Quản lý truy nhập vào các Hệ thống ứng dụng phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tại Văn phòng Chính phủ, thông qua Firewall: Chỉ cho phép kết nối chính xác theo cổng dịch vụ và IP nguồn.

Tại Văn phòng Chính phủ: sử dụng hệ thống phát hiện và ngăn chặn xâm nhập IDS/IPS (Intrusion Prevention Systems and Intrusion Detection Systems) để bảo vệ các Hệ thống ứng dụng tại Văn phòng Chính phủ.

### **2. Bảo mật dữ liệu trên đường truyền**

Giải pháp bảo mật trong VPN hiện nay thường triển khai dựa trên 2 kỹ thuật đó là dựa trên IPSec (Internet Protocol Security) hoặc giải pháp SSL (Secure Socket Layer). Do vậy để đảm bảo kết nối từ Văn phòng các Bộ, cơ quan, địa phương vào hệ thống ứng dụng tại Văn phòng Chính phủ, Tập đoàn Viettel đã triển khai giải pháp Client to Site sử dụng SSL.

### **3. Giải pháp chống thất thoát dữ liệu**

Sử dụng các công cụ DLP (Data Load Prevention) của các hãng bảo mật để ngăn chặn việc thất thoát dữ liệu ra ngoài internet tại phía người dùng như McAfee, Symantec...

Sử dụng hệ thống AD để phân quyền người dùng.

Sử dụng phần mềm diệt virus có bản quyền đảm bảo an toàn cho dữ liệu trên máy tính người dùng.

**Bảng tổng hợp hiện trạng hạ tầng mạng LAN của các Bộ, ngành, địa phương**

TT	Điểm mở rộng	Đơn vị	Phương án tích hợp	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Ủy Ban Nhân Dân và Hội đồng Nhân dân 63 Tỉnh/TP</b>			
1	Điện Biên	HĐND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
2		UBND	Tích hợp vào Firewall Cisco	Đơn vị đã tích hợp đường Office WAN vào Firewall
3	Hà Giang	HĐND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
4		UBND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
5	Tây Ninh	HĐND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
6		UBND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
7	Đồng Tháp	HĐND	Tích hợp vào Firewall ISA 2006	
8		UBND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
9	Vĩnh Long	HĐND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
10		UBND	Tích hợp vào Firewall Cisco 5505	
11	An Giang	HĐND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
12		UBND	Tích hợp vào Firewall Cisco Asa 5510	
13	Sơn La	HĐND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
14		UBND	Tích hợp vào Firewall Juniper SSG 140	
15	Cà Mau	HĐND	Tích hợp vào Firewall Fortigate 60D	
16		UBND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
17	Bắc Giang	HĐND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
18		UBND	Tích hợp vào Firewall Firewall Cyberoam	
19	Bắc Ninh	HĐND	Tích hợp vào Firewall ISA 2004	Đơn vị dùng chung hạ tầng
20		UBND		
21	Bình Dương	HĐND	Tích hợp vào Firewall SRX 210	
22		UBND	Tích hợp vào Firewall Cisco 5520	
23	Hải Dương	HĐND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
24		UBND	Tích hợp vào Firewall Fortigate 300	
25	Lạng Sơn	HĐND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
26		UBND	Tích hợp vào Firewall Fortigate 300	
27	Tuyên Quang	HĐND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
28		UBND	Tích hợp vào Firewall ASA	



TT	Điểm mở rộng	Đơn vị	Phương án tích hợp	Ghi chú
29	Bình Phước	HĐND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
30		UBND	Tích hợp vào Firewall Cyberoam CR 500IA	
31	Hà Tĩnh	HĐND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
32		UBND	Tích hợp vào Firewall Fortigate 460	
33	Thanh Hóa	HĐND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
34		UBND	Tích hợp vào Firewall Cisco 5515	
35	Ninh Thuận	HĐND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
36		UBND	Tích hợp vào Firewall Firewall ISA	
37	Thái Bình	HĐND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
38		UBND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
39	Kiên Giang	HĐND	Tích hợp vào Firewall ASA 5505	
40		UBND	Tích hợp vào Firewall PIX 515E	
41	Bà Rịa - Vũng Tàu	HĐND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
42		UBND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
43	Hà Nam	HĐND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
44		UBND	Firewall mềm ISA 2004	
45	Phú Yên	HĐND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
46		UBND	Tích hợp vào Firewall mềm ISA 2004	
47	Sóc Trăng	HĐND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
48		UBND	Tích hợp vào Firewall SSG 520	
49	Long An	HĐND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
50		UBND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
51	Phú Thọ	HĐND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
52		UBND		
53	Lâm Đồng	HĐND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
54		UBND	Tích hợp vào Firewall SSG 140	
55	Ninh Bình	HĐND	Tích hợp vào Firewall Fortigate 200B	
56		UBND		
57	TP.Cần Thơ	HĐND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
58		UBND	Tích hợp vào Firewall ISA	
59	Nghệ An	HĐND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	

TT	Điểm mở rộng	Đơn vị	Phương án tích hợp	Ghi chú
60		UBND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
61	Quảng Bình	HĐND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
62		UBND	Tích hợp vào Firewall Fortigate 200A	
63	Quảng Trị	HĐND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
64		UBND	Tích hợp vào Firewall Fortigate 200A	
65	Quảng Ngãi	HĐND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
66		UBND	Tích hợp vào Firewall Fortigate 200A	
67	Thái Nguyên	HĐND	Tích hợp vào Firewall mềm ISA 2006	Đơn vị dùng chung hạ tầng
68		UBND		
69	Hưng Yên	HĐND	Tích hợp vào Firewall mềm ISA	Đơn vị dùng chung hạ tầng
70		UBND		
71	Quảng Nam	HĐND	Tích hợp vào Firewall Fortinet FG200B	
72		UBND	Tích hợp vào Firewall mềm ISA	
73	Trà Vinh	HĐND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
74		UBND	Tích hợp vào Firewall Juniper Netscreen -5GT	
75	Nam Định	HĐND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
76		UBND		
77	Đắk Nông	HĐND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
78		UBND	Tích hợp vào Firewall Cisco ASA 5510	
79	Lai Châu	HĐND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
80		UBND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
81	Quảng Ninh	HĐND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
82		UBND	Tích hợp vào Firewall Cisco 5510	
83	Kon Tum	HĐND	Tích hợp vào Firewall Cisco 5505	
84		UBND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
85	Bến Tre	HĐND	Tích hợp vào Firewall Nusoft	
86		UBND	Tích hợp vào Firewall Cisco ASA 5525	
87	Vĩnh Phúc	HĐND	Tích hợp vào Firewall Fortigate 60	Đơn vị dùng chung hạ tầng
88		UBND		
89	Bình Định	HĐND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
90		UBND	Tích hợp vào Firewall Fortigate 200	

TT	Diễn mở rộng	Đơn vị	Phương án tích hợp	Ghi chú
91	Khánh Hòa	HĐND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
92		UBND	Tích hợp vào Firewall GATEPROTEC	
93	Bình Thuận	HĐND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
94		UBND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
95	Cao Bằng	UBND	Tích hợp vào Firewall PIX 515E	
96		HĐND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
97	Đồng Nai	UBND	Tích hợp vào Firewall mềm ISA 2006	
98		HĐND	Tích hợp vào Firewall mềm Kerio E	
99	Hậu Giang	UBND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
100		HĐND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
101	Hòa Bình	UBND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
102		HĐND	Không có nhu cầu mở rộng	
103	Thừa Thiên - Huế	UBND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
104		HĐND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
105	Lào Cai	UBND	Tích hợp vào Firewall Cisco 5505	
106		HĐND	Tích hợp vào Firewall Cisco 5505	
107	Gia Lai	UBND	Tích hợp vào Firewall Astaro320	
108		HĐND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
109	Bắc Kạn	UBND	Tích hợp vào Firewall Fortinet 80C	
110		HĐND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
111	TP.Hải Phòng	UBND	Tích hợp vào Firewall Fortigate 80C	
112		HĐND	Tích hợp vào Firewall mềm ISA	
113	TP.Hồ Chí Minh	UBND	Tích hợp vào Firewall Cisco 5520	Đơn vị dùng chung hạ tầng và đã tích hợp đường Office WAN vào
114		HĐND		
115	TP.Hà Nội	UBND	Tích hợp vào Firewall Cisco 5520	Đơn vị đã tích hợp vào mạng LAN
116		HĐND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
117	TP.Đà Nẵng	UBND	Đề nghị cử đầu mối phối hợp khảo sát hạ tầng và mở rộng kết nối	Đơn vị đã chủ động xây dựng phương án kết nối vào mạng dùng riêng của chính phủ trình lãnh đạo UBND Thành phố
118		HĐND	Đề nghị cử đầu mối phối hợp khảo sát hạ tầng và mở rộng kết nối	

TT	Điểm mở rộng	Đơn vị	Phương án tích hợp	Ghi chú
119	Đắk Lắk	UBND	Đề nghị cử đầu mối phối hợp khảo sát hạ tầng và mở rộng kết nối	Đơn vị đang chuyển địa điểm nên chưa phối hợp khảo sát được
120		HĐND	Đề nghị cử đầu mối phối hợp khảo sát hạ tầng và mở rộng kết nối	
121	Bạc Liêu	UBND		Đơn vị không có nhu cầu mở rộng
122		HĐND		
123	Tiền Giang	UBND	Tích hợp vào Firewall NSA 3600	Đơn vị đã tích hợp vào trong mạng đáp ứng mở rộng
124		HĐND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
125	Yên Bái	UBND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
126		HĐND	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
<b>II</b>	<b>Cơ quan Bộ-Ngang Bộ</b>			
1	Bộ Tư pháp	Bộ ngành	Tích hợp vào Firewall Checkpoint hoặc ASA 5520	
2	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ ngành	Tích hợp vào Router Cisco 1840	
3	Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh	Bộ ngành	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
4	Bộ Ngoại giao	Bộ ngành	Có Firewall riêng phục vụ mở rộng	
5	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ ngành	Yêu cầu tích hợp ứng dụng của VPCP với ứng dụng quản lý hiện tại của Bộ	
6	Đài Truyền hình Việt Nam	Bộ ngành	Tích hợp vào Firewall Fortinet 600A	
7	Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam	Bộ ngành	Tích hợp vào Firewall Ciberroam C500IA	
8	Ủy ban Dân tộc	Bộ ngành	Tích hợp vào Firewall Fortinet 600C	
9	Bộ Y tế	Bộ ngành	X	Đơn vị đã triển khai mở rộng 2013
10	Bộ Quốc phòng	Bộ ngành	X	Bộ Quốc Phòng yêu cầu triển khai độc lập với mạng LAN hiện có của Bộ

TT	Điểm mở rộng	Đơn vị	Phương án tích hợp	Ghi chú
11	Bộ Xây dựng	Bộ ngành	Tích hợp vào Firewall ISA 2004	
12	Bảo hiểm Xã hội Việt Nam	Bộ ngành	Tích hợp vào Firewall Cisco 5520	
13	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Bộ ngành	Tích hợp vào Firewall Juniper SRX 650	
14	Bộ Nội vụ	Bộ ngành	Tích hợp vào Firewall Firewall Checkpoint 1076	
15	Bộ Khoa học và Công nghệ	Bộ ngành	Tích hợp vào Firewall Router Cisco 1841	Đơn vị đã triển khai mở rộng năm 2013
16	Bộ Tài chính	Bộ ngành	Tích hợp vào Router Cisco 1841	Đơn vị đã tích hợp đường Office WAN vào Router Cisco
17	Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ ngành		Đơn vị đã triển khai mở rộng năm 2013
18	Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Bộ ngành	Tích hợp vào Router Cisco 3845	
19	Thông tấn xã Việt Nam	Bộ ngành	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
20	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Bộ ngành	Tích hợp vào Firewall PIX Cisco	
21	Đài Tiếng nói Việt Nam	Bộ ngành	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
22	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Bộ ngành	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
23	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Bộ ngành	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
24	Bộ Giao thông vận tải	Bộ ngành	Tích hợp vào Firewall PIX Cisco	
25	Bộ Công thương	Bộ ngành	Cần bổ sung thiết bị Firewall	
26	Bộ Công an	Bộ ngành	X	Bộ Công An yêu cầu triển khai độc lập với mạng LAN hiện tại của Bộ
27	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ ngành	Tích hợp vào Firewall Paloato	

<b>TT</b>	<b>Điểm mở rộng</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>Phương án tích hợp</b>	<b>Ghi chú</b>
28	Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh	Bộ ngành	Tích hợp vào Firewall mềm ISA 2003	
29	Thanh tra Chính phủ	Bộ ngành	Tích hợp vào Firewall ASA 5520	

www.LuatVietnam.vn